

Số: 527/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 676/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1994

ĐKHKTT: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 02, phường T, TP T, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1993

ĐKHKTT: Tổ 03, phường Q, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 02 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải tHnh, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân D và Chị Nguyễn Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân D và Chị Nguyễn Thu H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn H Anh T, sinh ngày 01/7/2020. Khi ly hôn anh D, chị H thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thu H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn H Anh T, sinh ngày 01/7/2020 cho đến khi con trưởng tHnh đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh D có quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Anh Nguyễn Xuân D tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nH nước, hoàn trả Anh D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000338 ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi Hành án dân sự tHnh phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP.Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Quang Trung,, TPTN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Hải